

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 172/2025/HS-ST
Ngày: 20/6/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ
TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Đức Luân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Mỹ

2. Bà Chung Kim Sang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phan Mai Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Thiệt – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 146/2025/TLST-HS, ngày 21 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 180/2025/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 6 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Hồ Thanh L - sinh năm 1988; Nơi ĐKTT: ấp H, xã T, huyện H, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở: số H, ấp T, xã P, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không có; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn D và bà Nguyễn Thị Kim H; Có vợ tên Nguyễn Thị L1; Con có 02 người, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: không có; Ngày 15/12/2024, thực hiện hành vi đánh bạc trái phép; Ngày 12/02/2025, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố R khởi tố và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; Hiện đang tại ngoại, cư trú tại số S, ấp T, xã P, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn T - sinh năm 1993; Tên gọi khác: không có; Nơi cư trú: số H, ấp T, xã P, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không có; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông

Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Thị Lệ H1; Có vợ tên Phạm Thị Ngọc M; Con có 01 người, sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: không có; Ngày 15/12/2024, thực hiện hành vi đánh bạc trái phép; Ngày 12/02/2025, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố R khởi tố và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; Hiện đang tại ngoại, cư trú tại số S, ấp T, xã P, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

Trần Văn H2 – sinh năm 1993 (vắng mặt).

Địa chỉ: số B, đường P, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Đặng Quang M1 – sinh năm 1991 (có mặt).

Địa chỉ: số C, đường L, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 45 phút ngày 15/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố R phối hợp cùng Công an phường V tiến hành kiểm tra, bắt quả tang Hồ Thanh L và Nguyễn Văn T đang bán số đề cho Trần Văn H2, Đặng Quang M1 tại quầy bán vé số kiến thiết của L trước số B, đường L, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang. Cơ quan Công an tiến hành thu giữ tang vật gồm 02 tờ vé số tự chọn, phía sau có ghi nhiều con số (lai đề), 01 máy tính cầm tay CASIO, 01 điện thoại di động hiệu OPPO A55 màu đen, 01 điện thoại Iphone 11 Pro Max, màu xám, tiền Việt Nam 55.400.000 đồng, 02 cây viết màu trắng, mực xanh (*bút lục số 28-31*).

Qua điều tra xác định, do cần tiền sinh hoạt nên Hồ Thanh L đã trực tiếp bán số lô, đề từ khoảng đầu tháng 02 năm 2024. Ngoài ra, L còn thuê Nguyễn Văn T (em vợ L) trực tiếp bán số lô, đề cùng với L tại quầy bán vé số kiến thiết của L trước số B, đường L, phường V, tiền công mỗi ngày là 200.000 đồng. L, T bán số đề với hình thức là số đầu, số đuôi, lô 02 con số, lô 03 con số, số đá, số xui chủ theo kết quả xổ số của các đài miền N, đài miền T, miền B. Đối với số đầu, số đuôi, lô 02 con số, người mua 1.000 đồng thắng được 80.000 đồng (bao lô 02 con số mua 1.000 đồng phải trả 15.000 đồng), đối với lô 03 con số, số đá, số xui chủ người mua 1.000 đồng thắng được 600.000 đồng (trong đó, bao lô 03 con số mua 1.000 đồng phải trả 15.000 đồng; hình thức số đá: đá 02 cặp số ở 01 đài mua 1.000 đồng trả 30.000 đồng, đá 03 cặp số ở 03 đài mua 1.000 đồng trả 210.000 đồng; số xui chủ mua 1.000 đồng trả 1.000 đồng). L, T bán con số thấp nhất là 1000 đồng, thu lợi mỗi ngày thấp nhất là 20.000 đồng, cao nhất là 200.000 đồng, trong thời gian bán số L thu lợi được khoảng 7.000.000 đồng (L không xác định được thắng, thua do có ngày lời, ngày lỗ). Cách thức bán số là khi có

người trực tiếp đến mua số đề thì L ra phơi đề trên tờ vé số tự chọn cũ và đưa cho người mua. Sau đó L, T dùng điện thoại di động OPPO A55 màu đen và điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max, màu xám của mình chụp hình phơi đề lưu lại để đối chiếu với người mua khi có trúng thưởng, L, T bán số lấy tiền mặt, không bán thiếu. Khi người mua trúng thưởng thì đem phơi đề đến quầy vé số trực tiếp gặp L, T lấy tiền trúng thưởng. L và T bán số cho Trần Văn H2, Đặng Quang M1 và nhiều người khác trực tiếp đến mua, L, T không nhớ là ai, ở đâu. L, T tự bán và trả thưởng cho người mua, không giao lại cho ai hoặc không bán hộ cho ai khác.

Vào ngày 15/12/2024, L bán số đề cho Trần Văn H2 số đầu, đuôi con số 94 của đài K, số tiền mỗi con số là 10.000 đồng, tổng cộng là 20.000 đồng; lô 02 con đài Kiên Giang con số 94 số tiền 5.000 đồng, tổng cộng 75.000 đồng. Tổng số tiền H2 mua số đề của L bán là **95.000 đồng**. L bán cho Đặng Quang M1 số đầu con số 61 của đài K1 số tiền là 100.000 đồng, số đuôi con số 61 là 20.000 đồng. Tổng số tiền M1 mua số đề của L bán là **120.000 đồng**. Khi bán số đề cho H2, M1 thì L đưa phơi đề cho H2, M1. Ngoài ra L còn bán số đề cho nhiều người khác không rõ họ tên, địa chỉ với hình thức như trên theo kết quả xổ số của đài miền N gồm các tỉnh Kiên Giang, Tiền Giang và Lâm Đồng (Đ). Tổng cộng số tiền L bán số đề cho H2, M1 và những người khác là **11.250.000 đồng** (bút lục 38, 39, 44, 45; 52, 56, 57, 60, 79-84, 91-93, 98-102, 111, 112, 133-135, 138-141).

Đối với Nguyễn Văn T vào ngày 15/12/2024, T giúp cho L bán số đề cho nhiều người khác nhau nhưng T không rõ họ tên, địa chỉ với hình thức như trên theo kết quả xổ số của đài miền N gồm các tỉnh Kiên Giang, Tiền Giang và Lâm Đồng, Đà Lạt (Đ) với số tiền là **7.578.000 đồng** (bút lục 40, 41, 48, 49; 57, 60, 85-90, 94-97, 103-110, 136, 137, 140, 141).

Như vậy tổng số tiền L và T cùng nhau bán số đề trong ngày 15/12/2024 là **18.828.000 đồng** (chưa có kết quả mở thưởng).

Ngày 12/02/2025, Hồ Thanh L và Nguyễn Văn T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố R khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra.

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, người làm chứng thống nhất với nội dung sự việc như đã nêu trên.

- Việc thu giữ tài liệu, đồ vật:

- 02 tờ vé số tự chọn cũ, phía sau có ghi nhiều con số (lưu hồ sơ vụ án);
- 10 tờ vé số kiến thiết cũ (lưu hồ sơ vụ án);

- 01 máy tính cầm tay CASIO, đã qua sử dụng;
- 02 cây viết màu trắng, mực xanh, đã qua sử dụng;
- 01 điện thoại di động hiệu OPPO A55 màu đen, kiểu máy CPH2325, đã qua sử dụng;
- 01 điện thoại Iphone 11 Pro Max, màu xám, số Imei 1: 353898103873436, Imei 2: 353898103934246, đã qua sử dụng;
- Tiền Việt Nam 55.400.000 đồng (*bút lục số 31*).

- **Xử lý vật chứng trong giai đoạn điều tra:** Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố R đã tiến hành trao trả cho bị cáo Hồ Thanh L tiền Việt Nam là 36.572.000 đồng (ba mươi sáu triệu, năm trăm bảy mươi hai nghìn đồng) do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, theo Quyết định xử lý vật chứng số 3239/QĐ-CSHS ngày 11/4/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh K (*bút lục số 152, 153*).

Tại bản cáo trạng số 179/CT-VKSRG, ngày 16 tháng 5 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã truy tố các bị cáo Hồ Thanh L, Nguyễn Văn T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hồ Thanh L số tiền từ 60 triệu đồng đến 70 triệu đồng; áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T số tiền từ 30 triệu đồng đến 40 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 cây viết màu trắng, mực xanh, đã qua sử dụng.
- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước tiền, đồ vật các bị cáo dùng để phạm tội, tiền thu lợi bất chính có được từ việc phạm tội, bao gồm:
 - + 01 điện thoại di động hiệu OPPO A55 màu đen, kiểu máy CPH2325, đã qua sử dụng;
 - + 01 điện thoại Iphone 11 Pro Max, màu xám, số Imei 1: 353898103873436, số Imei 2: 353898103934246, đã qua sử dụng;

+ 01 máy tính cầm tay CASIO, đã qua sử dụng;

Theo lệnh nhập kho vật chứng số 502/LNK-CSHS, ngày 11/4/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh K.

+ Tiền Việt Nam: 25.828.000 đồng (trong đó 18.828.000 đồng là tiền bị cáo L, T bán số đề bị thu giữ khi bắt quả tang; 7.000.000 đồng là tiền thu lợi từ việc bán số đề những ngày trước đó bị cáo L tự nộp lại), theo giấy nộp tiền vào kho bạc Nhà nước tỉnh K ngày 11/4/2025 (đã được lưu vào hồ sơ vụ án).

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Thống nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát về hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố R, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo, người làm chứng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo và những chứng cứ xác định có tội:

Tại phiên tòa qua kết quả thẩm vấn, lời khai của bị cáo, người làm chứng; vật chứng cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ thể hiện: Do muốn có tiền tiêu xài từ việc thu lợi bất chính nên Hồ Thanh L đã trực tiếp thực hiện hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức bán số đề và nhờ Nguyễn Văn T bán số đề cho L (không trả công) với các loại số đầu, đuôi, bao lô, xỉu chủ và số đá dựa trên kết quả xổ số của các công ty xổ số kiến thiết các đài miền Nam (Kiên Giang, Tiền Giang và Lâm Đồng, Đà Lạt) để xác định thắng, thua. Vào ngày 15/12/2024, L đã bán được số tiền 11.250.000 đồng, T đã bán được số tiền là 7.578.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền L và T cùng nhau bán số đề trong ngày 15/12/2024 là **18.828.000 đồng** (mười tám triệu, tám trăm hai mươi tám nghìn đồng), chưa có kết quả mở thưởng.

Do đó, có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo Hồ Thanh L, Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự

như truy tố của Viện kiểm sát là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về các vấn đề khác:

Đối với Trần Văn H2, Đặng Quang M1 có hành vi đánh bạc (mua số đề) do bị cáo Hồ Thanh L bán vào ngày 15/12/2024 với số tiền đánh bạc lần lượt là 95.000 đồng và 120.000 đồng. Qua tra cứu xác định Trần Văn H2, Đặng Quang M1 không có tiền án, tiền sự có liên quan đến các hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên không cấu thành tội đánh bạc quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó, Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm, đề xuất chuyển xử lý hành chính đối với H2, M1 là phù hợp.

[4] Xét về nhân thân, hành vi, động cơ, tính chất, mức độ và hậu quả trong việc phạm tội của bị cáo:

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và đã nhận thức được pháp luật nước ta nghiêm cấm mọi hành vi đánh bạc trái phép, nhưng do muốn có tiền để tiêu xài phục vụ cho nhu cầu cá nhân nên bị cáo đã nảy sinh tư tưởng háms lợi từ đồng tiền bất chính, từ đó bất chấp pháp luật lao vào con đường phạm tội. Trong vụ án này, bị cáo L và T đã cùng nhau bán số đề cho nhiều người với tổng số tiền là **18.828.000 đồng** (mười tám triệu, tám trăm hai mươi tám nghìn đồng), L thu lợi bất chính với số tiền 7.000.000 đồng, riêng T không thu lợi bất chính (chỉ phụ giúp L không lấy tiền công), do đó vai trò của L cao hơn so với T nên cần lưu ý khi lượng hình đối với từng bị cáo. Như chúng ta đã biết cờ bạc là một trong các loại tệ nạn xã hội, từ việc đam mê cờ bạc mà nhiều người không lo làm ăn, lâm vào hoàn cảnh nợ nần, gia đình ly tán..., do đó pháp luật nước ta nghiêm cấm mọi hình thức đánh bạc trái phép bằng tiền hoặc hiện vật có giá trị lớn. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp tác động xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, gây xôn xao, bất bình trong quần chúng nhân dân, xâm phạm nghiêm trọng trật tự công cộng. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm để răn đe, giáo dục đồng thời cũng nhằm tuyên truyền, phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo là người có nhân thân tốt (không có tiền án, tiền sự), trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; riêng bị cáo L tự nguyện giao nộp lại số tiền thu lợi bất chính. Nên cần thiết áp dụng các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét các tình tiết giảm nhẹ nêu trên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo L và T.

Xét thấy bị cáo L và T là người có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt đồng thời các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã viện dẫn, bên cạnh đó cũng nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước nên không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. Do đó Hội đồng xét xử quyết định áp dụng Điều 35 của Bộ luật hình sự thống nhất áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo L và T.

[6] Về hình phạt bổ sung: không áp dụng do đã xử phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố các bị cáo **Hồ Thanh L, Nguyễn Văn T** phạm tội: “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo **Hồ Thanh L** số tiền **40.000.000 đồng** (bốn mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T** số tiền **20.000.000 đồng** (hai mươi triệu đồng).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 buộc:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 cây viết màu trắng, mực xanh, đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước tiền, đồ vật các bị cáo dùng để phạm tội, tiền thu lợi bất chính có được từ việc phạm tội, bao gồm:

+ 01 điện thoại di động hiệu OPPO A55 màu đen, kiểu máy CPH2325, đã qua sử dụng;

+ 01 điện thoại Iphone 11 Pro Max, màu xám, số Imei 1: 353898103873436, số Imei 2: 353898103934246, đã qua sử dụng;

+ 01 máy tính cầm tay CASIO, đã qua sử dụng;

Theo lệnh nhập kho vật chứng số 502/LNK-CSHS, ngày 11/4/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh K.

+ Tiền Việt Nam: 25.828.000 đồng (trong đó 18.828.000 đồng là tiền bị cáo L, T bán số đề bị thu giữ khi bắt quả tang; 7.000.000 đồng là tiền thu lợi từ việc bán số đề những ngày trước đó bị cáo L tự nộp lại), theo giấy nộp tiền vào kho bạc Nhà nước tỉnh K ngày 11/4/2025.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (20/6/2025).

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. R;
- Công an tỉnh Kiên Giang;
- Chi cục THADS TP. R;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Đức Luân